TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Hữu Thiêm, bà Nguyễn Thị Minh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 30-8-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17-12-1984, tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn lớp: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam ; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958 và bà Nhữ Thị M, sinh năm 1962; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 6 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Trọng C1; sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đức T; sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 07, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:** ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24-6-2023 C đi xe ôm xuống khu vực xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Mục đích mang về chia nhỏ thành nhiều gói để sử dụng và bán kiếm lời cụ thể như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28-6-2023, C đang ở nhà thì có Nguyễn Đức T gọi điện cho C hỏi mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng. C đồng ý bán và hẹn T đi đến khu vực Dốc Miếu thuộc Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái để trao đổi. Trên đường T đi đến điểm hẹn thì gặp Nguyễn Trọng C1 đang đi đến nhà C để mua ma túy, khi nói chuyện C1 biết T đang đợi để mua ma túy của C nên C1 và T cùng đứng ven đường chờ C. Khi gặp C, C1 và T mỗi người đưa cho C 200.000 đồng, C nhận tiền rồi đưa cho C1 và T mỗi người 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy C1 và T mang về sử dụng hết cho bản thân.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Trọng C1 một mình đi đến nhà C hỏi mua ma túy. C đồng ý bán ma túy cho C1, C1 đưa cho C 200.000 đồng, C cầm tiền rồi lấy 01 gói ma túy đưa cho C1. Khi C và C1 vừa trao đổi xong thì bị Công an thành phố Yên Bái bắt quả tang. Khi bị bắt C1 đã cho gói ma túy vừa mua được vào miệng nhai sau đó giao nộp cho Cơ quan Công an vỏ gói. Kiểm tra thu giữ trên người C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng bên trong có 18 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột nén mầu trắng (nghi là ma túy). Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn C thu giữ được 10 ống nhựa mầu trắng và 01 điện thoại di động.

* Tại bản Kết luận giám định số: 410/KL-KTHS ngày 04-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+ Đoạn ống nhựa mầu trắng bên trong có dính chất mầu trắng do Nguyễn Trọng C1 giao nộp không xác định được khối lượng, chất mầu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine

+ Chất bột nén mầu trắng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng 1,09 gam là ma túy, loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VK-STP ngày 28-8-2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: xử lý theo quy định.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 28-6-2023, Nguyễn Văn C ba lần bán ma túy, loại heroine cho Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Đức T. Ngoài ra. Nguyễn Văn C còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,09 gam Heroine mục đích để bán và sử dụng.

Hành vi ba lần bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép heroine mục đích để bán và sử dụng của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi cùng một lần bán cho Nguyễn Trọng C1 và Nguyễn Đức T mỗi người một gói ma túy với giá 200.000 đồng của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu

thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội đối với hai người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định về quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần phải đưa ra xét xử bị cáo và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên đi vào con đường sử dụng chất ma túy và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn C khai của người đàn ông không quen biết tại xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Do C không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Đức T, Nguyễn Trọng C1 là người sử dụng chất ma túy, đã mua ma túy của Nguyễn Văn C để sử dụng cho bản thân. Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

[10] Về vật chứng:

- Đối với 1,09 gam Heroine, thu giữ của Nguyễn Văn C. Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái trích 0,1 gam gửi giám định, Cơ quan giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số ma túy còn lại là 0,9 gam được cho vào túi nilon mầu trắng và niêm phong bằng phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn C là tiền do C phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Prime đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C. Bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Đức T, xét là phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 vỏ đoạn ống nhựa mầu trắng đã bị nhai nát thu giữ của Nguyễn Trọng C1; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, 10 đoạn ống nhựa mầu trắng loại ống hút nước, 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các đoạn ống nhựa mầu trắng. Đây là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 400.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn C bán ma túy cho Nguyễn Đức T, Nguyễn Trọng C1. C đã chi tiêu hết, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28-6-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 0,9 gam ma túy loại Heroine được cho vào túi nilon mầu trắng và niêm phong bằng phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, 10 đoạn ống nhựa mầu trắng loại ống hút nước, 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các vỏ đoạn ống nhựa mầu trắng.

3.2. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Văn C.

- 01 chiếc điện thoại di động loại SAMSUNG Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mang số thuê bao 0973 779 184.

(Chi tiết đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30-8-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Nhà tạm giữ CATP
- Hồ sơ NVCATP
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Hòa